

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG
KIỂM TRA GKI, NĂM HỌC 2023 - 2024

DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA KHỐI 12 - PHÒNG 1

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	120001	NGUYỄN HOÀNG MỸ ÁI	12A1	
2	120002	TRỊNH THỊ THÚY ÁI	12A6	
3	120003	TRẦN PHÚC AN	12A4	
4	120004	TRỊNH PHÚC AN	12A6	
5	120005	HÀ NGUYỄN QUỲNH ANH	12A1	
6	120006	PHẠM THÁI BẢO ANH	12A10	
7	120007	NGUYỄN THẾ ANH	12A3	
8	120008	CAO THỤY MINH ANH	12A5	
9	120009	MAI NGUYỄN QUỲNH ANH	12A5	
10	120010	NGUYỄN QUỐC ANH	12A5	
11	120011	LÊ PHƯƠNG ANH	12A6	
12	120012	PHẠM QUỲNH ANH	12A6	
13	120013	TRẦN NGUYỄN MAI ANH	12A6	
14	120014	NGUYỄN ANH	12A7	
15	120015	TRẦN TÚ ANH	12A7	
16	120016	CAO VƯƠNG QUỐC ANH	12A8	
17	120017	ĐỖ LÊ HUỲNH ANH	12A8	
18	120018	HÀ THẾ ANH	12A8	
19	120019	ĐÌNH TRẦN TRÂM ANH	12A9	
20	120020	NGUYỄN NGỌC CÁT ANH	12A9	
21	120021	MAI VIỆT BÁCH	12A2	
22	120022	TRỊNH TRỌNG HOÀNG BÁCH	12A3	
23	120023	CAO XUÂN BÁCH	12A8	
24	120024	VĂN HOÀI KHÁNH BĂNG	12A1	

Ninh Kiều, ngày 26 tháng 10 năm 2023

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thiên

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG
KIỂM TRA GKI, NĂM HỌC 2023 - 2024

DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA KHỐI 12 - PHÒNG 2

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	120025	LÊ TIÊU BĂNG	12A8	
2	120026	TRƯƠNG GIA BẢO	12A3	
3	120027	HUỖNH GIA BẢO	12A4	
4	120028	PHẠM GIA BẢO	12A5	
5	120029	NGUYỄN LÊ GIA BẢO	12A9	
6	120030	HUỖNH ÂU CA	12A10	
7	120031	TRẦN VIỆT THẢO CHÂU	12A2	
8	120032	HỒ TẠ BẢO CHÂU	12A3	
9	120033	PHẠM THANH ĐẠI	12A3	
10	120034	PHẠM HỒ NHẬT ĐĂNG	12A6	
11	120035	TRẦN NGỌC HẢI ĐĂNG	12A6	
12	120036	VÕ CÔNG DANH	12A9	
13	120037	NGUYỄN ANH ĐÀO	12A4	
14	120038	PHẠM KHẮC ĐẠT	12A1	
15	120039	NGUYỄN TUẤN ĐẠT	12A2	
16	120040	NGUYỄN TẤN ĐẠT	12A5	
17	120041	TRẦN VI ĐẠT	12A5	
18	120042	NGUYỄN GIA ĐẠT	12A6	
19	120043	TRẦN GIA ĐẠT	12A6	
20	120044	CHIM QUAN ĐẠT	12A8	
21	120045	QUÁCH THÀNH ĐẠT	12A9	
22	120046	SÂM THÀNH ĐẠT	12A9	
23	120047	LÊ ÁNH DINH	12A10	
24	120048	NGUYỄN HOÀNG KHÁNH ĐOAN	12A7	

Ninh Kiều, ngày 26 tháng 10 năm 2023

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thiên

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG
KIỂM TRA GKI, NĂM HỌC 2023 - 2024

DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA KHỐI 12 - PHÒNG 3

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	120049	PHẠM THANH DUNG	12A3	
2	120050	PHẠM THỊ PHƯƠNG DUNG	12A6	
3	120051	LÊ TIẾN DŨNG	12A6	
4	120052	TRẦN MẠNH DŨNG	12A9	
5	120053	HOÀNG PHẠM THÙY DƯƠNG	12A3	
6	120054	LÂM THẾ DƯƠNG	12A4	
7	120055	BÙI HẢI DƯƠNG	12A7	
8	120056	LÝ THÙY DƯƠNG	12A8	
9	120057	NGUYỄN NGỌC DUY	12A1	
10	120058	NGUYỄN TRẦN KHÁNH DUY	12A1	
11	120059	BÙI ANH DUY	12A10	
12	120060	LÂM HOÀNG DUY	12A4	
13	120061	Nguyễn Lê Minh Duy	12A4	
14	120062	NGUYỄN BẠCH PHÚC DUY	12A8	
15	120063	PHẠM QUỐC DUY	12A8	
16	120064	NGUYỄN NHẬT DUY	12A9	
17	120065	NGUYỄN KIỀU DUYÊN	12A1	
18	120066	TRẦN HƯƠNG GIANG	12A4	
19	120067	LÊ NHƯ HẠ	12A6	
20	120068	NGUYỄN NGỌC HÂN	12A1	
21	120069	LƯ NGUYỄN NHẬT HÂN	12A10	
22	120070	LÊ TRẦN GIA HÂN	12A2	
23	120071	LƯU HOÀNG GIA HÂN	12A2	
24	120072	NGUYỄN THỊ NGỌC HÂN	12A4	

Ninh Kiều, ngày 26 tháng 10 năm 2023

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thiên

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG
KIỂM TRA GKI, NĂM HỌC 2023 - 2024

DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA KHỐI 12 - PHÒNG 4

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	120073	HUỖNH ĐIỂM HÂN	12A6	
2	120074	ĐỖ NGỌC GIA HÂN	12A7	
3	120075	Trần Gia Hân	12A7	
4	120076	NGUYỄN HOÀNG KHẢ HÂN	12A8	
5	120077	NGUYỄN GIA HÂN	12A9	
6	120078	NGUYỄN QUỐC HÀO	12A5	
7	120079	PHẠM MINH HÀO	12A7	
8	120080	NGUYỄN BÀO KHÁNH HÀO	12A5	
9	120081	VÕ HUỖNH PHÚC HẬU	12A4	
10	120082	TRẦN NGUYỄN PHÚC HẬU	12A7	
11	120083	PHAN THỊ THANH HIỀN	12A2	
12	120084	LÊ NGUYỄN TRÚC HIỀN	12A5	
13	120085	ĐỖ QUANG HIỀN	12A5	
14	120086	PHẠM THÁI HÒA	12A4	
15	120087	NGUYỄN HUY HOÀNG	12A5	
16	120088	LIÊN TRẦN HUY HOÀNG	12A6	
17	120089	TẶNG BỬU HỘI	12A2	
18	120090	NGUYỄN LÊ HỮU HUÂN	12A3	
19	120091	PHẠM ĐÔNG HÙNG	12A6	
20	120092	HUỖNH HÙNG	12A9	
21	120093	NGUYỄN HOÀNG HÙNG	12A9	
22	120094	NGUYỄN AN HUY	12A10	
23	120095	LÝ QUỐC HUY	12A3	
24	120096	TRƯƠNG VĂN HUY	12A3	

Ninh Kiều, ngày 26 tháng 10 năm 2023

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thiên

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG
KIỂM TRA GKI, NĂM HỌC 2023 - 2024

DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA KHỐI 12 - PHÒNG 5

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	120097	NGÔ NHẬT HUY	12A4	
2	120098	NGUYỄN VÕ MINH HUY	12A4	
3	120099	THÁI PHƯỚC HUY	12A5	
4	120100	LÂM TRƯƠNG QUỐC HUY	12A8	
5	120101	TRẦN NGỌC LÊ HUY	12A8	
6	120102	HỒ THỊ THANH HUYỀN	12A9	
7	120103	VÕ NHƯ HUỶNH	12A6	
8	120104	TRẦN NGUYỄN KHANG	12A1	
9	120105	LÊ NGUYỄN KHANG	12A10	
10	120106	NGUYỄN TUYẾT KHANG	12A2	
11	120107	TRƯƠNG HOÀNG NGUYỄN KHANG	12A3	
12	120108	VÕ THÁI KHANG	12A3	
13	120109	NGUYỄN HUỶNH TUẤN KHANG	12A6	
14	120110	NGUYỄN CHÍ KHANG	12A9	
15	120111	LÊ UYÊN PHƯƠNG KHANH	12A3	
16	120112	NGUYỄN QUẾ KHANH	12A9	
17	120113	LÊ PHÚC KHÁNH	12A10	
18	120114	NGUYỄN CHUNG QUỐC KHÁNH	12A10	
19	120115	TRẦN NGUYỄN AN KHÁNH	12A3	
20	120116	TRẦN QUỐC KHÁNH	12A4	
21	120117	LÊ NGUYỄN HỮU KHÁNH	12A7	
22	120118	HÀ THỨC ĐĂNG KHOA	12A1	
23	120119	HỒ ANH KHOA	12A10	
24	120120	TRẦN THẾ ANH KHOA	12A2	

Ninh Kiều, ngày 26 tháng 10 năm 2023

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thiên

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG
KIỂM TRA GKI, NĂM HỌC 2023 - 2024

DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA KHỐI 12 - PHÒNG 6

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	120121	HUYỀN ĐĂNG KHOA	12A4	
2	120122	LÊ ĐÌNH ANH KHOA	12A4	
3	120123	LÊ TRƯƠNG ĐĂNG KHOA	12A6	
4	120124	TRẦN NGUYỄN ĐĂNG KHOA	12A8	
5	120125	ĐẶNG VĨNH KHÔI	12A1	
6	120126	NGUYỄN HOÀNG ĐĂNG KHÔI	12A1	
7	120127	VÕ ANH KHÔI	12A10	
8	120128	DIỆP NGUYỄN ANH KHÔI	12A5	
9	120129	LÊ TRẦN TRUNG KIÊN	12A2	
10	120130	THẠCH TRƯƠNG THẾ KIẾT	12A1	
11	120131	THÁI ANH KIẾT	12A9	
12	120132	PHẠM QUỲNH LAM	12A10	
13	120133	NGUYỄN TRẦN THANH LAM	12A9	
14	120134	NGUYỄN LƯƠNG BỬU LÂM	12A10	
15	120135	TÔ NGỌC LAN	12A8	
16	120136	NGUYỄN NHẬT THÙY LAN	12A9	
17	120137	ĐỖ THỊ THÙY LINH	12A2	
18	120138	NGUYỄN ĐỖ MỸ LINH	12A2	
19	120139	NGUYỄN KHÁNH LINH	12A2	
20	120140	CHÂU KHÁNH LINH	12A3	
21	120141	Nguyễn Mỹ Linh	12A3	
22	120142	LÊ KHÁNH LINH	12A5	
23	120143	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	12A5	
24	120144	LÊ NGUYỄN HOÀNG LỘC	12A10	

Ninh Kiều, ngày 26 tháng 10 năm 2023

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thiên

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG
KIỂM TRA GKI, NĂM HỌC 2023 - 2024

DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA KHỐI 12 - PHÒNG 7

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	120145	NGUYỄN XUÂN LỘC	12A5	
2	120146	NGUYỄN HOÀNG LỘC	12A6	
3	120147	LÊ XUÂN LỘC	12A8	
4	120148	ĐẶNG ĐỐI MINH LONG	12A1	
5	120149	VŨ HOÀNG LONG	12A4	
6	120150	NGUYỄN THỊ CẨM LY	12A4	
7	120151	LÊ MÃ QUỲNH MAI	12A10	
8	120152	THÁI TUỆ MẶN	12A6	
9	120153	NGUYỄN ĐÀO KỶ MẶN	12A9	
10	120154	TỔNG LÊ MINH	12A3	
11	120155	HOÀNG ĐÌNH MINH	12A5	
12	120156	HỒ NHẬT MINH	12A5	
13	120157	NGUYỄN KHÁNH MINH	12A5	
14	120158	HUỶNH TIẾN MINH	12A6	
15	120159	HOÀNG NGHĨA NGUYỆT MINH	12A7	
16	120160	HỒ NGỌC MINH	12A8	
17	120161	LÊ HOÀNG MINH	12A8	
18	120162	ỨNG DOÃN PHƯƠNG MINH	12A9	
19	120163	TRẦN HỒNG THẢO MY	12A4	
20	120164	NGUYỄN DƯƠNG THẢO MY	12A8	
21	120165	ĐOÀN MỸ MỸ	12A1	
22	120166	LÊ HOÀNG MỸ	12A3	
23	120167	TRƯƠNG Ý MỸ	12A4	
24	120168	NGUYỄN VĂN DANH NA	12A2	

Ninh Kiều, ngày 26 tháng 10 năm 2023

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thiên

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG
KIỂM TRA GKI, NĂM HỌC 2023 - 2024

DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA KHỐI 12 - PHÒNG 8

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	120169	DANH HUỖNH KIM NGÂN	12A1	
2	120170	NGUYỄN KIM NGÂN	12A10	
3	120171	HUỖNH THỊ KIM NGÂN	12A2	
4	120172	LÊ THỊ ĐIỂM NGÂN	12A3	
5	120173	HÔNG KIM NGÂN	12A4	
6	120174	BÙI NGỌC NGÂN	12A5	
7	120175	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	12A5	
8	120176	LÊ NGUYỄN KIM NGÂN	12A6	
9	120177	NGUYỄN HOÀNG KHÁNH NGÂN	12A7	
10	120178	PHAN KIM NGÂN	12A7	
11	120179	LÊ HUỖNH PHÚC NGÂN	12A8	
12	120180	NGUYỄN TRÚC NGÂN	12A8	
13	120181	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	12A9	
14	120182	TIÊU NGỌC KIM NGÂN	12A9	
15	120183	TRẦN LÊ KIM NGÂN	12A9	
16	120184	LÊ MÃN NGHI	12A2	
17	120185	HUỖNH NGUYỄN ĐÔNG NGHI	12A5	
18	120186	HỨA HUỖNH BẢO NGHI	12A7	
19	120187	CHÂU NGUYỄN XUÂN NGHĨA	12A3	
20	120188	NGUYỄN TRUNG NGHĨA	12A9	
21	120189	NGUYỄN QUANG NGHIÊM	12A8	
22	120190	LÊ THỊ ĐIỀU NGỌC	12A1	
23	120191	NGUYỄN KIM NGỌC	12A10	
24	120192	ĐẶNG MINH NGỌC	12A2	

Ninh Kiều, ngày 26 tháng 10 năm 2023

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thiên

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG
KIỂM TRA GKI, NĂM HỌC 2023 - 2024

DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA KHỐI 12 - PHÒNG 9

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	120193	LƯƠNG HỒNG BẢO NGỌC	12A2	
2	120194	PHAN HỒNG NGỌC	12A2	
3	120195	NGUYỄN ÁNH NGỌC	12A3	
4	120196	NGUYỄN HƯNG KHÁNH NGỌC	12A3	
5	120197	VUU MINH NGỌC	12A4	
6	120198	PHẠM THANH BẢO NGỌC	12A5	
7	120199	VĂN THỊ MỸ NGỌC	12A6	
8	120200	ĐỖ ÁNH NGỌC	12A7	
9	120201	HÀ HỒNG NGỌC	12A7	
10	120202	PHẠM HÀ NHƯ NGỌC	12A7	
11	120203	PHAN NGUYỄN KHÁNH NGỌC	12A9	
12	120204	NGUYỄN TRUNG NGUYỄN	12A4	
13	120205	PHÙNG LÊ THẢO NGUYỄN	12A4	
14	120206	NGUYỄN HỮU TÙNG NGUYỄN	12A5	
15	120207	LÂM TRIỆU NGUYỄN	12A7	
16	120208	LÂM TRUNG NGUYỄN	12A7	
17	120209	NGUYỄN TRI NGUYỄN	12A7	
18	120210	NGUYỄN HOÀNG THIÊN NHÃ	12A7	
19	120211	NGUYỄN HOÀNG NHẬT	12A1	
20	120212	HỒ TRẦN YẾN NHI	12A10	
21	120213	LÊ UYÊN NHI	12A10	
22	120214	VÕ YẾN NHI	12A2	
23	120215	LÂM YẾN NHI	12A3	
24	120216	LÊ NGUYỄN UYÊN NHI	12A5	

Ninh Kiều, ngày 26 tháng 10 năm 2023

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thiên

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG
KIỂM TRA GKI, NĂM HỌC 2023 - 2024

DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA KHỐI 12 - PHÒNG 10

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	120217	ĐỖ THỊ TUYẾT NHI	12A7	
2	120218	TRẦN ĐÔNG NHI	12A8	
3	120219	LÊ NGUYỄN TÂM NHƯ	12A10	
4	120220	NGÔ TÂM NHƯ	12A2	
5	120221	PHẠM TỔ NHƯ	12A2	
6	120222	NGUYỄN TÂM NHƯ	12A3	
7	120223	TRẦN LÊ HUỖNH NHƯ	12A4	
8	120224	NGUYỄN PHAN QUỲNH NHƯ	12A6	
9	120225	NGUYỄN HOÀNG TÂM NHƯ	12A8	
10	120226	NGUYỄN NGÔ QUỲNH NHƯ	12A9	
11	120227	TRƯƠNG ĐẶNG HỒNG NHUNG	12A5	
12	120228	TRƯƠNG LÊ HỒNG NHUNG	12A7	
13	120229	TRƯƠNG KHÁNH NHUNG	12A9	
14	120230	NGUYỄN THỊ YẾN OANH	12A10	
15	120231	VÕ HOÀNG NGỌC OANH	12A10	
16	120232	TRẦN THÁI YẾN OANH	12A3	
17	120233	VÕ PHƯƠNG OANH	12A9	
18	120234	NGUYỄN NGỌC PHÁT	12A4	
19	120235	NGUYỄN LÂM PHÁT	12A5	
20	120236	TRẦN QUỐC PHONG	12A4	
21	120237	TRẦN NGUYỄN PHONG	12A6	
22	120238	TRẦN ĐẠI PHÚ	12A1	
23	120239	ĐỖ NGUYỄN TIẾN PHÚ	12A10	
24	120240	TRẦN TRI PHÚ	12A2	

Ninh Kiều, ngày 26 tháng 10 năm 2023

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thiên

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG
KIỂM TRA GKI, NĂM HỌC 2023 - 2024

DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA KHỐI 12 - PHÒNG 11

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	120241	VÕ THANH PHÚ	12A3	
2	120242	NGUYỄN HUỖNH PHÚ	12A5	
3	120243	TRẦN GIA PHÚ	12A9	
4	120244	ĐÀO XUÂN PHÚC	12A3	
5	120245	TRẦN ANH KIM PHÚC	12A4	
6	120246	PHAN ĐẶNG PHÚC	12A9	
7	120247	NGUYỄN TRỌNG PHƯỚC	12A1	
8	120248	TÔ TRẦN THANH PHƯỚC	12A8	
9	120249	LÊ NGUYỄN NHẬT PHƯƠNG	12A10	
10	120250	NGUYỄN MINH QUÂN	12A8	
11	120251	TRẦN MINH QUÂN	12A9	
12	120252	NGUYỄN KỶ PHƯƠNG QUANG	12A10	
13	120253	NGUYỄN NHẬT QUANG	12A10	
14	120254	TRẦN THỤY ĐỖ QUYÊN	12A10	
15	120255	LÊ THỊ TÔ QUYÊN	12A7	
16	120256	LÝ TÚ QUYÊN	12A7	
17	120257	NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH	12A2	
18	120258	NGUYỄN KHÁNH QUỲNH	12A4	
19	120259	NGUYỄN NGỌC NHƯ QUỲNH	12A4	
20	120260	NGUYỄN LÊ ĐIỂM QUỲNH	12A5	
21	120261	TRẦN ĐIỂM QUỲNH	12A6	
22	120262	NGUYỄN KIỀU TRÚC QUỲNH	12A7	
23	120263	PHẠM NGỌC NHƯ QUỲNH	12A7	
24	120264	TRẦN THỊ NHƯ QUỲNH	12A7	

Ninh Kiều, ngày 26 tháng 10 năm 2023

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thiên

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG
KIỂM TRA GKI, NĂM HỌC 2023 - 2024

DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA KHỐI 12 - PHÒNG 12

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	120265	CHÂU NGỌC DIỄM QUỲNH	12A8	
2	120266	THẠCH QUỐC Y SƠN	12A3	
3	120267	NGÔ THẢO SƯƠNG	12A6	
4	120268	NGUYỄN THÁI TÀI	12A10	
5	120269	ĐỖ THÀNH TÀI	12A6	
6	120270	ĐÀO HỮU TÂM	12A3	
7	120271	TRẦN NGUYỄN THANH TÂM	12A6	
8	120272	ĐỖ BĂNG TÂM	12A7	
9	120273	PHAN NGUYỄN NHẬT TÂN	12A2	
10	120274	NGUYỄN PHAN PHÚC TÂN	12A7	
11	120275	NGUYỄN ĐỨC THÁI	12A1	
12	120276	HÀ NGÔ HOÀNG THẮNG	12A1	
13	120277	NGUYỄN QUỐC THẮNG	12A5	
14	120278	LƯ MINH THẮNG	12A7	
15	120279	QUÁCH HOÀNG THANH	12A2	
16	120280	ĐOÀN NGỌC VÂN THANH	12A5	
17	120281	TÁT THUY ĐAN THANH	12A7	
18	120282	PHẠM LÊ QUẾ THANH	12A8	
19	120283	DƯƠNG ĐĂNG THANH	12A9	
20	120284	NGUYỄN VIỆT THÀNH	12A10	
21	120285	NGUYỄN CHÍ THÀNH	12A6	
22	120286	NGUYỄN LÊ TRIỀU THÀNH	12A7	
23	120287	BÙI THỊ THU THẢO	12A1	
24	120288	BÙI NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	12A5	

Ninh Kiều, ngày 26 tháng 10 năm 2023

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thiên

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG
KIỂM TRA GKI, NĂM HỌC 2023 - 2024

DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA KHỐI 12 - PHÒNG 13

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	120289	MAI HIỀN THẢO	12A5	
2	120290	CHÂU BÍCH THẢO	12A8	
3	120291	LÊ VÕ AN THI	12A8	
4	120292	NGUYỄN HOÀNG QUỐC THIÊN	12A4	
5	120293	NGUYỄN PHÚC THIÊN	12A6	
6	120294	HỨA MINH THIÊN	12A9	
7	120295	TRƯƠNG QUỐC THỊNH	12A1	
8	120296	LÊ ĐÌNH THÁI THỊNH	12A6	
9	120297	NGUYỄN GIA THỊNH	12A6	
10	120298	NGUYỄN PHƯỚC THỊNH	12A6	
11	120299	HÀ MINH THƯ	12A1	
12	120300	HỒ LÝ KIM THƯ	12A1	
13	120301	NGUYỄN CHUNG MINH THƯ	12A1	
14	120302	THÁI TRẦN MINH THƯ	12A1	
15	120303	NGÔ ANH THƯ	12A10	
16	120304	Huỳnh Anh Thư	12A2	
17	120305	NGUYỄN NGỌC MINH THƯ	12A3	
18	120306	TIÊU ANH THƯ	12A5	
19	120307	HUỲNH NGUYỄN MINH THƯ	12A8	
20	120308	LÊ NGỌC MINH THƯ	12A8	
21	120309	VÕ NGUYỄN THANH THƯ	12A8	
22	120310	HỒ ANH THƯ	12A9	
23	120311	LÊ HỮU HẢI THUẬN	12A2	
24	120312	CHIM HOÀNG THUẬN	12A4	

Ninh Kiều, ngày 26 tháng 10 năm 2023

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thiên

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG
KIỂM TRA GKI, NĂM HỌC 2023 - 2024

DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA KHỐI 12 - PHÒNG 14

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	120313	HUỖNH VĨ PHƯƠNG THÙY	12A10	
2	120314	NGUYỄN BÍCH PHƯƠNG THÙY	12A6	
3	120315	TRẦN THANH THÙY	12A9	
4	120316	ĐỖ ANH THY	12A8	
5	120317	PHẠM THỊ XUÂN TIỀN	12A1	
6	120318	TRẦN THỊ CẨM TIỀN	12A1	
7	120319	NGUYỄN NHẬT TIẾN	12A10	
8	120320	NGUYỄN DƯ KỶ TIẾN	12A2	
9	120321	HUỖNH MINH TIẾN	12A3	
10	120322	HUỖNH MINH TIẾN	12A4	
11	120323	NGUYỄN NGỌC TIỀN	12A10	
12	120324	PHÙNG TRUNG TÍN	12A7	
13	120325	VÕ THÀNH TÍNH	12A7	
14	120326	TẠ TRỌNG TOẠI	12A8	
15	120327	ĐÀM BẢO TOÀN	12A6	
16	120328	PHAN HOÀNG NGỌC TRÂM	12A1	
17	120329	NGUYỄN NGỌC TRÂM	12A10	
18	120330	NGUYỄN LÊ NGỌC TRÂM	12A2	
19	120331	PHẠM THỊ BÍCH TRÂM	12A5	
20	120332	HUỖNH THỊ NGỌC TRÂM	12A6	
21	120333	NGUYỄN MINH TRÂN	12A1	
22	120334	LƯƠNG NGUYỄN HUYỀN TRÂN	12A2	
23	120335	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRÂN	12A3	
24	120336	NGUYỄN NGỌC TRÂN	12A4	

Ninh Kiều, ngày 26 tháng 10 năm 2023

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thiên

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG
KIỂM TRA GKI, NĂM HỌC 2023 - 2024

DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA KHỐI 12 - PHÒNG 15

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	120337	NGUYỄN NGỌC MỸ TRÂN	12A4	
2	120338	TRANG BẢO TRÂN	12A4	
3	120339	NGUYỄN BẢO TRÂN	12A6	
4	120340	NGUYỄN THỊ NGỌC TRÂN	12A8	
5	120341	TRẦN NGUYỄN NGỌC TRÂN	12A9	
6	120342	LÂM NGỌC UYÊN TRANG	12A10	
7	120343	PHAN HUỠNH MINH TRANG	12A3	
8	120344	NGUYỄN ĐOÀN YẾN TRANG	12A7	
9	120345	NGUYỄN MINH TRIẾT	12A3	
10	120346	PHẠM MINH TRIẾT	12A6	
11	120347	NGUYỄN MINH TRIẾT	12A8	
12	120348	TRẦN LÊ HUYỀN TRINH	12A4	
13	120349	Nguyễn Thị Tố Trinh	12A8	
14	120350	NGUYỄN QUANG ĐỨC TRỌNG	12A1	
15	120351	NGUYỄN ĐÌNH TRỌNG	12A2	
16	120352	PHAN NGỌC TRÚC	12A1	
17	120353	HUỠNH THANH TRÚC	12A2	
18	120354	NGUYỄN THỊ THANH TRÚC	12A5	
19	120355	TRẦN THÀNH TRUNG	12A1	
20	120356	TRỊNH NGUYỄN HOÀI TRUNG	12A10	
21	120357	LƯƠNG TRÍ TRUNG	12A2	
22	120358	TRẦN QUỐC TRUNG	12A2	
23	120359	NGUYỄN LÂM TUẤN TÚ	12A10	
24	120360	ĐỖ TRẦN THANH TÚ	12A9	

Ninh Kiều, ngày 26 tháng 10 năm 2023

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thiên

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG
KIỂM TRA GKI, NĂM HỌC 2023 - 2024

DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA KHỐI 12 - PHÒNG 16

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	120361	PHAN MINH TUẤN	12A1	
2	120362	DƯƠNG THANH TUẤN	12A3	
3	120363	LÂM QUỐC TUẤN	12A3	
4	120364	LÝ MINH TUẤN	12A5	
5	120365	NGUYỄN VĂN HOÀNG TÙNG	12A2	
6	120366	NGUYỄN HOÀNG TÙNG	12A4	
7	120367	TRẦN THANH TÙNG	12A8	
8	120368	NGÔ KIẾN TƯỜNG	12A7	
9	120369	NGUYỄN HỒ DUY TƯỜNG	12A9	
10	120370	LÊ TUYỀN	12A8	
11	120371	CHÂU NGỌC BÍCH TUYỀN	12A3	
12	120372	NGUYỄN THANH TUYỀN	12A3	
13	120373	HUỲNH THANH TUYỀN	12A9	
14	120374	TRẦN THÁI VĂN	12A1	
15	120375	ĐẶNG THỊ THANH VI	12A1	
16	120376	THẠCH UYÊN TƯỜNG VI	12A2	
17	120377	NGUYỄN THỊ THẢO VI	12A9	
18	120378	ĐINH TRÍ VIỆT	12A10	
19	120379	PHẠM NGUYỄN QUỐC VIỆT	12A7	
20	120380	LÊ PHÚC VINH	12A2	
21	120381	TRẦN THÁI VINH	12A5	
22	120382	NGUYỄN NGỌC TƯỜNG VY	12A1	
23	120383	NGUYỄN VÕ TƯỜNG VY	12A1	
24	120384	Phạm Thúy Vy	12A10	

Ninh Kiều, ngày 26 tháng 10 năm 2023

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thiên

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG
KIỂM TRA GKI, NĂM HỌC 2023 - 2024

DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA KHỐI 12 - PHÒNG 17

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	120385	ĐINH TƯỜNG VY	12A2	
2	120386	HUỖNH KỶ BẢO VY	12A2	
3	120387	LÂM THÚY VY	12A3	
4	120388	PHAN NGỌC THẢO VY	12A3	
5	120389	TRẦN LÊ THANH VY	12A4	
6	120390	TIÊU KHÁNH VY	12A5	
7	120391	TỪ THẢO VY	12A5	
8	120392	ĐỖ NGỌC KHẢ VY	12A6	
9	120393	HỒ LAN VY	12A7	
10	120394	ĐÀO ÁI XUYÊN	12A9	
11	120395	NGUYỄN HỒNG Y	12A4	
12	120396	BÙI NGUYỄN NHƯ Ý	12A4	
13	120397	NGUYỄN NGỌC NHƯ Ý	12A8	
14	120398	DANH NGUYỄN HOÀNG YẾN	12A1	
15	120399	DƯƠNG HOÀNG YẾN	12A7	
16	120400	THÂN TRỌNG HẢI YẾN	12A7	

Ninh Kiều, ngày 26 tháng 10 năm 2023

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thiên